

### BÀI 3

## TỨC NƯỚC VỠ BỜ

(Trích *Tắt đèn*)

### ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

#### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Qua đoạn trích thấy được bộ mặt tàn ác bất nhân của chế độ xã hội đương thời và tình cảnh đau thương của người nông dân cùng khổ trong xã hội ấy ; cảm nhận được cái quy luật của hiện thực : có áp bức có đấu tranh ; thấy được vẻ đẹp tâm hồn và sức sống tiềm tàng của người phụ nữ nông dân.
- Thấy được những nét đặc sắc trong nghệ thuật viết truyện của tác giả.

#### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUÔN Ý

1. Ngô Tất Tố (1893 – 1954) là một trong những nhà văn xuất sắc nhất của trào lưu văn học hiện thực trước Cách mạng. Ông nổi tiếng trên nhiều lĩnh vực : khảo cứu triết học cổ đại Trung Hoa và văn học cổ Việt Nam ; viết báo, phóng sự, tiểu thuyết ; dịch thuật văn học,...

Về hoạt động báo chí, ông được coi là "một tay ngôn luận xuất sắc trong đám nhà nho" (lời Vũ Trọng Phụng), có mặt trên nhiều tờ báo trong cả nước với hàng chục bút danh, với một khối lượng bài báo đồ sộ, đề cập nhiều vấn đề thời sự, xã hội, chính trị, văn hoá, nghệ thuật,... Đó là một nhà báo có lập trường dân chủ tiến bộ và có lối viết sắc sảo, điêu luyện, giàu tính chiến đấu, nhiều bài là những tiểu phẩm châm biếm có giá trị văn học cao.

Về sáng tác văn học, ông là cây bút phóng sự và là nhà tiểu thuyết nổi tiếng. Có thể gọi Ngô Tất Tố là "nhà văn của nông dân" bởi ông gần như chuyên viết về nông thôn và đặc biệt thành công ở đề tài này. Các phóng sự *Tập án cái đình* (1939), *Việc làng* (1940) là các tập hồ sơ lên án những hủ tục "quái gở, man rợ" đang đè nặng lên cuộc sống của người nông dân ở nhiều vùng nông thôn khi đó. Đặc biệt, tiểu thuyết *Tắt đèn* (1937) được Vũ Trọng Phụng gọi là "một thiên tiểu thuyết có luận đề xã hội [...] hoàn toàn phụng sự dân quê, một áng văn có thể gọi là kiệt tác, tòng lai chưa từng thấy" (báo *Thời vụ*, 1939).

Ngô Tất Tố còn có tiểu thuyết *Lều chõng* (1939) tái hiện tỉ mỉ, sinh động cảnh nhà trường và thi cử thời phong kiến. Nhưng khác với nhiều tác phẩm đương thời cùng đề tài, *Lều chõng* đã vạch trần tính chất nhồi sọ và sự trói buộc khắc nghiệt bóp chết óc sáng tạo của chế độ giáo dục và khoa cử phong kiến. Tác phẩm ít nhiều có ý nghĩa chống lại phong trào phục cổ do thực dân để xương lúc bấy giờ.

2. *Tắt đèn* là tác phẩm tiêu biểu trong sự nghiệp văn học của Ngô Tất Tố, đồng thời là một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất của trào lưu văn học hiện thực trước Cách mạng.

*Tắt đèn* lấy đề tài từ một vụ thuế ở một làng quê đồng bằng Bắc Bộ – ở đây là *thuế thân*, thứ thuế dã man đánh vào đầu người dân đinh, một di tích còn sót lại từ thời trung cổ – qua đó phản ánh xã hội nông thôn đương thời một cách tập trung, điển hình nhất. Chính trong vụ thuế, bộ mặt tàn ác bất nhân của chế độ thực dân phong kiến và tình trạng thống khổ của người nông dân đã bộc lộ đầy đủ hơn lúc nào hết. Tác phẩm có sức khai quật xã hội cao. Có thể nói, *Tắt đèn* là bức tranh thu nhỏ của nông thôn Việt Nam trước Cách mạng, đồng thời cũng là bản án đanh thép đối với trật tự xã hội tàn bạo, ăn thịt người ấy.

Trong *Tắt đèn*, Ngô Tất Tố đã làm hiện ra một loạt nhân vật tiêu biểu cho các tầng lớp phong kiến thống trị ở nông thôn khi đó. Chỉ bằng vài nét phác họa sắc sảo, nhà văn đã dựng lên rất mực sinh động một kiểu người tiêu biểu, từ vợ chồng lão địa chủ keo kiệt, bất nhân đến bọn cường hào tham lam hống hách, từ một "ông quan phụ mẫu" oai vệ mà bỉ ổi đến tên tai sai đầu trâu mặt ngựa hung hăn..., chúng mỗi đứa mỗi vẻ nhưng đều giống nhau ở bản chất tàn ác và tư cách đê tiện, tất cả đều không có chút tình người.

Đặc biệt, với nhân vật chị Dậu, Ngô Tất Tố đã thành công xuất sắc trong việc xây dựng một hình tượng điển hình về người phụ nữ nông dân đương thời. Qua nhân vật chị Dậu, nhà văn chẳng những đi sâu miêu tả một cách chân thực và cảm động số phận muôn vàn khổ cực của người nông dân lao động bị áp bức, mà còn khám phá và thể hiện nhân phẩm cao đẹp của họ cũng rất chân thực, đầy thuyết phục, ngay cả khi họ bị vùi dập trong bùn đen.

Qua *Tắt đèn*, có thể thấy Ngô Tất Tố đã có thái độ yêu ghét rạch ròi, dứt khoát, sâu sắc và nhất quán. Ông thật sự là tri âm của người nông dân, thật sự trân trọng họ. Đáng chú ý là sự yêu ghét rạch ròi, dứt khoát đó không làm phương hại tới tính chân thực của tác phẩm mà chỉ càng mài sắc thêm cảm quan hiện thực mạnh mẽ của nhà văn.

Về nghệ thuật, *Tắt đèn* được coi là cuốn tiểu thuyết xuất sắc mà thành tựu nghệ thuật quan trọng nhất là đã dựng nên cả một thế giới nhân vật chân thực, sinh động, có những điển hình bất hủ.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### **Hoạt động 1.** Giới thiệu bài.

GV có thể vào bài bằng nhiều cách, nhưng có lẽ tốt hơn cả là giới thiệu vài nét về nhà văn Ngô Tất Tố và tiểu thuyết *Tắt đèn*. Cần tóm tắt ngắn gọn tác phẩm và làm rõ vị trí đoạn trích trong tác phẩm.

Đây là khâu quan trọng cần thiết để chuẩn bị cho HS tiếp nhận văn bản ; vì không có bài học riêng về tác phẩm *Tắt đèn* mà chỉ học một đoạn trích trong tác phẩm, GV cần có ý thức chủ động về thời gian dành cho phần giới thiệu chung và tóm tắt tác phẩm, để nói được những điều cần thiết mà không ảnh hưởng đến các hoạt động khác.

#### **Hoạt động 2.** Hướng dẫn đọc văn bản và tìm hiểu chú thích.

– GV cần đọc mẫu một đoạn và để một vài HS đọc ; lưu ý các em đọc chính xác, có sắc thái biểu cảm, nhất là khi đọc ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật.

– Kiểm tra việc đọc chú thích của HS, có thể giải thích thêm những từ cũ, ít quen thuộc với các em : *sưu, cai lệ, xái, lực điền, hầu cận,...*

#### **Hoạt động 3.** Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

Xác định hướng phân tích văn bản : nên phân tích theo hai tuyến nhân vật và diễn biến tình tiết (phù hợp với kết cấu tiểu thuyết *Tắt đèn* và chủ đề của đoạn trích).

**1.** Phân tích tình thế của chị Dậu khi bọn tay sai xông đến (tương ứng với câu 1 *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK).

Vụ thuế đang trong thời điểm gay gắt nhất : quan sắp về tận làng để đốc thuế ; bọn tay sai càng hung hăng xông vào nhà những người chưa nộp thuế để đánh trói, đem ra đình cùm kẹp... Chị Dậu mặc dù phải bán con, bán chó, bán cả gánh khoai để có đủ tiền nộp suất sưu cho chồng, nhưng bọn hào lí lại bắt nhà chị phải nộp cả suất sưu cho người em chồng chết từ năm ngoái ; thành thử, anh Dậu vẫn cứ là người thiếu sưu ! Bọn chúng xông vào nã thuế, chắc chắn sẽ không buông tha anh. Mà anh Dậu thì "đang ốm đau rề rề", tưởng như đã chết đêm qua, giờ đây mới tỉnh, nếu lại bị chúng đánh trói lần này nữa thì mạng sống khó mà

giữ được... Tất cả vấn đề đối với chị Dậu lúc này là làm sao bảo vệ được chồng trong tình thế nguy ngập ấy.

2. Phân tích nhân vật cai lệ (tương ứng với câu 2 *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK).

Đây là tên tay sai chuyên nghiệp, tiêu biểu trọn vẹn nhất cho hạng tay sai. Hắn là công cụ bằng sắt đắc lực của cái trật tự xã hội tàn bạo ấy. GV nên lưu ý HS đọc kĩ phần chú thích để hiểu rõ chức danh *cai lệ* và vai trò của hắn ở làng Đông Xá trong vụ thuế. Có thể nói, đánh trói người là "nghề" của hắn, được hắn làm với một kĩ thuật thành thạo và sự say mê. Trong bộ máy thống trị của xã hội đương thời, tên cai lệ chỉ là một gã tay sai mạt hạng, nhưng nhân vật này lại có ý nghĩa tiêu biểu riêng. Hắn hung dữ, sẵn sàng gây tội ác mà không hề chùn tay, cũng không hề bị ngăn chặn, vì hắn đại diện cho "nhà nước", nhân danh "phép nước" để hành động. Vì vậy, *có thể nói, tên cai lệ vô danh không chút tình người đó là hiện thân đầy đủ, rõ rệt nhất của cái "nhà nước" bất nhân lúc bấy giờ*. Ý nghĩa chủ yếu của việc phân tích nhân vật này là ở đó.

Tính cách hung bạo dã thú của tên tay sai chuyên nghiệp đó được thể hiện thật đậm nét và rất nhất quán. GV có thể yêu cầu HS tập hợp và nhận xét những từ ngữ gắn liền với những chi tiết thuật tả về nhân vật này (*sắp xếp* tiến vào, *trợn ngược* hai mắt, *đùng đùng giật phất cái thùng*, *bịch* luôn vào ngực chị Dậu, *sấn đến* để trói anh Dậu, *tát* vào mặt chị Dậu *đánh bõp...*). Ngôn ngữ của hắn đâu phải là ngôn ngữ của con người, hắn chỉ biết *quát, thét, hầm hè, nhảm nhẩm...* giống như tiếng *sủa, rít, gầm* của thú dữ ; dường như hắn không biết nói tiếng nói của con người. Và hắn cũng hầu như không có khả năng nghe tiếng nói của đồng loại.

Toàn bộ ý thức của tên cai lệ chỉ là ra tay đánh trói người thiếu thuế. Vì vậy, hắn cứ nhầm vào anh Dậu mà không hề bận tâm về việc anh Dậu đang ốm nặng, tưởng chết đêm qua (mà nếu anh có chết đêm qua thì chính hắn là kẻ chịu trách nhiệm trước hết ; vì chính hắn mấy hôm trước đã xông vào đánh trói anh để điều ra đình cùm kẹp giữa lúc anh đang ốm nặng). Hắn hoàn toàn bỏ ngoài tai mọi lời van xin, trình bày tha thiết, lễ phép, có lí có tình của chị Dậu. Trái lại, hắn đã đáp lại chị Dậu bằng những lời chửi thô tục, những hành động đều cát, hung hán táng tận lương tâm tới rợn người (khi chị Dậu van hắn tha cho anh Dậu ốm nặng, tưởng chết vừa mới tỉnh lại thì hắn bịch luôn vào ngực chị mấy bịch đánh nhịp cho câu trả lời đều giả : "Tha này ! Tha này !"). *Tàn bạo, không chút tình người là bản chất tính cách của hắn.*

Chỉ xuất hiện trong một đoạn văn ngắn nhưng nhân vật cai lệ được khắc họa hết sức nổi bật, sống động, có giá trị điển hình rõ rệt. Không phải nhân vật cai lệ chỉ "điển hình" cho tầng lớp tay sai thống trị (cách xác định nhân vật điển hình theo kiểu quy thành phần giai cấp), mà cần thấy ý nghĩa khái quát hoá của hình tượng : Tên cai lệ mang tính cách dã thú đó là một trong những hiện thân sinh động của trật tự thực dân phong kiến đương thời như trên đã nói.

### 3. Phân tích diễn biến tâm lí, hành động của chị Dậu (tương ứng với câu 3 *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK).

– Trước hết, GV nên nhắc lại *tình thế của chị Dậu* khi bọn tay sai "sầm sập tiến vào". Chúng xông vào giữa lúc chị Dậu vừa "rón rén" bưng bát cháo lên cho anh Dậu, đang hồi hộp "chờ xem chồng chị ăn có ngon miệng hay không". Khi bất ngờ "ầm ầm khóc quỷ kinh thần mọc ra", anh Dậu ôm yếu vì quá khiếp đảm đã "lăn dùng ra đó không nói được câu gì", chỉ còn chị Dậu một mình đứng ra đối phó với "lũ ác nhân" đó. Lúc này, tính mạng của anh Dậu phụ thuộc cả vào sự đối phó của chị.

Chị Dậu đối phó với bọn tay sai để bảo vệ chồng bằng cách nào ?

Ban đầu, chị Dậu cố van xin tha thiết. Bọn tay sai hung hăng đang nhän danh "phép nước", "người nhà nước" để ra tay, còn chồng chị lại chỉ là kẻ cùng đinh đang... có tội (!) nên chị phải van xin. Vả lại, kinh nghiệm lâu đời đã thành bản năng của người nông dân thấp cổ bé họng biết rõ thân phận của mình, cùng với bản tính mộc mạc, quen nhẫn nhục, khiến chị chỉ biết van xin rất lễ phép, cố khơi gợi từ tâm và lương tri của "ông cai".

Nhưng đến khi tên cai lệ không thèm nghe chị lấy nửa lời, đáp lại chị bằng những quả "bịch" vào ngực và cứ xông đến anh Dậu, thì chỉ đến khi ấy, chị Dậu mới "hình như tức quá *không thể chịu được*", đã "*liều mạng cự lại*".

Sự "*cự lại*" của chị Dậu cũng có một quá trình gồm hai bước :

Thoạt đầu, chị "*cự lại*" bằng *lí lẽ*: "Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ !". Thực ra, chị không viễn đến pháp luật mà chỉ nói cái lí đương nhiên, cái đạo lí tối thiểu của con người. Chú ý lúc này chị đã vô tình thay đổi cách xưng hô (không còn xưng *cháu* gọi cai lệ là *ông*, mà là *tôi – ông*). Bằng sự thay đổi đó, chị đã đứng thẳng lên, có vị thế của kẻ ngang hàng, nhìn thẳng vào mặt đối thủ.

Đến khi tên cai lệ dã thú ấy vẫn không thèm trả lời, còn "tát vào mặt chị một cái đánh bối" rồi cứ nhảy vào cạnh anh Dậu, thì chị đã vọt đứng dậy với niềm căm giận ngùn ngụt : "Chị Dậu nghiến hai hàm răng : – *Mày trói ngay chồng bà đi, bà*

cho *mày* xem !". Chị chẳng những không còn xưng hô *cháu - ông*, mà cũng không phải *tôi - ông* như kẻ ngang hàng, mà lần này, chị xưng *bà*, gọi tên cai lệ bằng *mày*! Đó là cách xưng hô hết sức "đanh đá" của phụ nữ bình dân, thể hiện sự căm giận và khinh bỉ cao độ, đồng thời, khẳng định tư thế "đứng trên đầu thù", sẵn sàng đè bẹp đối phương. Lần này chị Dậu không *đấu lì* (vì tên cai lệ không còn một chút xíu lương tri, lương tâm nào để hiểu lí nữa) mà quyết ra tay *đấu lực* với chúng.

GV cần bám sát ngôn ngữ, chi tiết miêu tả cảnh tượng chị Dậu quật lại hai tay sai để làm nổi bật *sức mạnh ghê gớm và tư thế ngang tàng* của chị Dậu, đối lập với hình ảnh, bộ dạng thảm hại hết sức hài hước của hai tay sai bị chị "ra đòn". Với tên cai lệ "*lèo khoẻo*" (vì nghiện ngập), chị chỉ cần một động tác : "*túm lấy cổ hắn, ấn đúi ra cửa*", hắn đã "*ngã chống quèo* trên mặt đất" ! Đến tên người nhà lí trưởng, cuộc đọ sức có dai dẳng hơn một chút ("hai người giằng co nhau, du đẩy nhau, rồi ai nấy đều buông gãy ra, áp vào vật nhau"), nhưng cũng không lâu, "*kết cục anh chàng "hầu cận ông lí" yếu hơn chị chàng con mọn*, hắn bị chị này *túm tóc lăng* cho một cái, *ngã nhào ra thềm*" ! Vừa ra tay, chị Dậu đã nhanh chóng biến hai tay sai hung hăn vū khí đầy mình thành những kẻ thảm bại xấu xí, tội tả. Lúc mới xông vào, chúng hùng hổ, dữ tợn bao nhiêu thì giờ đây, chúng hài hước, thảm hại bấy nhiêu. Cần chú ý sắc thái hài hước ở những câu miêu tả trên đây.

Đoạn văn đặc biệt sống động và toát lên một không khí hào hứng rất thú vị "làm cho độc giả hả hê một chút sau khi đọc những trang rất buồn thảm" (Vũ Ngọc Phan). GV cần làm cho HS cảm nhận được không khí hào hứng, thú vị đó. Trong xã hội mà tội ác hoành hành, còn gì hả hê hơn khi thấy cái ác bị chặn đứng, kẻ gây ác bị trừng trị !

– GV có thể nêu câu hỏi : *Do đấu mà chị Dậu có sức mạnh lạ lùng khi quật ngã hai tay sai như vậy ?* HS có thể trả lời đó là sức mạnh của *lòng căm hờn*. Đó là câu trả lời đúng, nhưng GV cần làm cho HS thấy rõ, ở đây, cái gốc của lòng căm hờn của chị Dậu lại chính là *lòng yêu thương*, và như vậy, đó cũng là *sức mạnh của lòng yêu thương*. Hành động quyết liệt, dữ dội và sức mạnh bất ngờ của chị Dậu trực tiếp xuất phát từ động cơ bảo vệ anh Dậu, tức là của lòng yêu thương. Khi rón rén bụng cháo cho chồng và theo dõi xem chồng ăn có ngon miệng không, hay khi run run van xin thiết tha, và khi nghiến răng quật ngã hai tay sai hung tợn, trước sau, lúc nào chị Dậu cũng vì người chồng đau ốm. Khối căm thù ngùn ngụt ở chị đã bùng ra như núi lửa chính là một biểu hiện, một trạng thái của lòng yêu thương mãnh liệt của người phụ nữ lao động dường như sinh ra để yêu thương, nhường nhịn, hi sinh đó.

– Đoạn trích đã cho thấy rõ *tính cách nhân vật chị Dậu*. Chị Dậu mộc mạc, hiền dịu, đầy vị tha, sống khiêm nhường, biết nhẫn nhục chịu đựng, nhưng hoàn toàn không phải là người yếu đuối, chỉ biết sợ hãi, mà trái lại, vẫn có *một sức sống mạnh mẽ, một tinh thần phản kháng tiềm tàng*; khi bị đẩy tới đường cùng, chị đã vùng dậy chống trả quyết liệt, thể hiện một thái độ bất khuất.

GV nên lưu ý HS về lời can vợ của anh Dậu và câu trả lời của chị Dậu, có thể gợi cho các em trao đổi về ý kiến khác nhau của hai người. Lời anh Dậu ("U nó không được thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì mình phải tù, phải tội") tuy nói đúng cái lí, cái sự thật phổ biến trong cái trật tự tàn bạo không hề có công lí ấy, nhưng chị Dậu không chấp nhận cái lí vô lí đó : "Thà ngồi tù. Để chúng nó làm tình làm tội mai thế, tôi không chịu được...". Câu trả lời của chị cho thấy chị không còn chịu cứ phải sống cúi đầu, mặc cho kẻ ác chà đạp. Câu chuyện tuy chỉ dừng lại ở đây, nhưng người đọc cảm thấy ở chị một tinh thần phản kháng tiềm tàng mà mãnh liệt.

GV cần nói rõ thêm : Hành động của chị Dậu tuy chỉ là bột phát và về căn bản chưa giải quyết được gì (chỉ một lúc sau, cả nhà chị bị trói giải ra đình trình quan), tức là chị vẫn bế tắc, nhưng có thể tin rằng khi có ánh sáng cách mạng rọi tới, chị sẽ là người đi hàng đầu trong cuộc đấu tranh. Chính với ý nghĩa ấy mà Nguyễn Tuân viết (bằng cách viết độc đáo của ông) : "Tôi nhớ như có lần nào, tôi đã gặp chị Dậu ở một đám đông phá kho thóc Nhật, ở một cuộc cướp chính quyền huyện kì Tổng khởi nghĩa..." (*Truyện "Tắt đèn" của Ngô Tất Tố*, trong *Tuyển tập Nguyễn Tuân*, NXB Văn học, 1981).

4. Về nhan đề của đoạn trích : *Tức nước vỡ bờ*, GV có thể nêu câu 4 *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK và gợi ý trả lời cho HS.

Trả lời đúng câu hỏi không khó, nhưng GV cần nói thêm cho HS rõ ý nghĩa của vấn đề "tức nước vỡ bờ". Kinh nghiệm dân gian được đúc kết trong câu tục ngữ đó đã bắt gặp sự khám phá chân lí đời sống của cây bút hiện thực Ngô Tất Tố, được ông thể hiện thật sinh động, đầy thuyết phục. Đoạn trích chẳng những làm toát lên cái lô-gic hiện thực "tức nước vỡ bờ", có áp bức có đấu tranh, mà còn toát lên cái chân lí : Con đường sống của quần chúng bị áp bức chỉ có thể là con đường đấu tranh để tự giải phóng, không có con đường nào khác. Vì vậy mà tuy tác giả *Tắt đèn* khi đó chưa giác ngộ cách mạng, tác phẩm kết thúc rất bế tắc, nhưng nhà văn Nguyễn Tuân đã nói rằng Ngô Tất Tố, với *Tắt đèn* đã "xui người nông dân nổi loạn". Ngô Tất Tố chưa nhận thức được chân lí cách mạng nên chưa

chỉ ra được con đường đấu tranh tất yếu của quần chúng bị áp bức, nhưng bằng cảm quan hiện thực mạnh mẽ, nhà văn đã cảm nhận được xu thế "tức nước vỡ bờ" và sức mạnh to lớn khôn lường của sự "vỡ bờ" đó. Và không phải quá lời nếu nói rằng cảnh "tức nước vỡ bờ" trong đoạn trích đã dự báo cơn bão táp quần chúng nông dân nổi dậy sau này.

*Lưu ý* : Những gợi ý trên cũng phần nào giúp HS trả lời câu hỏi 6\* trong SGK.

5. Nêu vấn tắt giá trị nghệ thuật của đoạn trích (tương ứng với câu 5 *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK).

Đây là đoạn văn hay, rất tiêu biểu cho bút pháp tiểu thuyết của tác giả *Tất đèn*. Có thể nhấn mạnh mấy nét đặc sắc nổi bật sau :

– *Khắc họa nhân vật rõ nét*, nhất là hai nhân vật : cai lệ và chị Dậu. Cai lệ chỉ là một tên tay sai không có tên riêng, nhưng đã được tác giả tập trung miêu tả nổi bật. Từ giọng quát thét hống hách đến những lời xỏ xiên đều cảng và những hành động hung hăng, từ cái "giọng khàn khàn vì hút nhiều xá cubar" và thân hình "lèo khoẻo" vì nghiện ngập đến cái tư thế "ngã chổng quèo" mà miệng vẫn còn "nham nhảm thét trói"..., tất cả đều làm nổi bật hình ảnh đầy ấn tượng về một tên tay sai trắng trợn, tàn ác, đều giả, đê tiện. Ở nhân vật chị Dậu, có thể nói, mọi lời lẽ, hành động, cử chỉ... của chị đều cho thấy một tính cách thống nhất, nhất quán, tất cả đều *rất... chị Dậu*. Nhưng vừa nhất quán vừa khá đa dạng : vừa van xin thiết tha lê phép, vừa ngõ nghịch, "đanh đá", quyết liệt, vừa chan chứa tình yêu thương vừa ngùn ngụt căm thù... Đặc biệt, qua đoạn văn, sự diễn biến tâm lí của chị Dậu đã được thể hiện thật tự nhiên, chân thực, đúng với lô-gíc tính cách của chị.

– *Ngòi bút miêu tả linh hoạt, sống động*. Ngòi Tất Tố miêu tả cảnh chị Dậu "liều mạng cự lại" hai tay sai, đúng là "tuyệt khéo" (lời của Vũ Ngọc Phan) ; các hoạt động dồn dập mà vẫn rõ nét, không rối, mỗi chi tiết đều "đắt", đúng như Vũ Trọng Phụng nhận xét, tác giả *Tất đèn* có "óc quan sát rất tinh tường, rất chu đáo" (bài đã dẫn).

– *Ngôn ngữ kể chuyện, miêu tả của tác giả và ngôn ngữ đối thoại của nhân vật rất đặc sắc*. Đó là lời ăn tiếng nói bình dị, sinh động của đời sống hằng ngày. Mỗi nhân vật đều có "ngôn ngữ" riêng, khiến tính cách nhân vật tự bộc lộ đầy đủ chủ yếu qua ngôn ngữ của mình. Ngôn từ của tên cai lệ thì thô lỗ, đều cảng ; của chị Dậu thì thiết tha, mềm mỏng khi van xin trình bày và đanh thép,

quyết liệt khi liều mạng cự lại ; lời lẽ bà hàng xóm thì thật thà, hiền hậu... Khẩu ngữ quần chúng nông dân được nhà văn sử dụng nhuần nhuyễn, khiến cho câu văn giản dị mà đậm đà, có hơi thở của đời sống.

**6. Tổng kết :** Theo gợi ý ở bài 1.

**Hoạt động 4.** Hướng dẫn luyện tập.

Giúp một nhóm 4 HS đọc diễn cảm văn bản có phân vai.